|  |  |
| --- | --- |
| Ngày dạy: | Ngày soạn: |

Tiết theo KHBD:

**BÀI: BÀI TẬP CHƯƠNG V**

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

**I. Mục tiêu:**

**1. Về kiến thức:**

- Ôn tập kiến thức trong chương về phân số và số thập phân.

- Chữa và làm bài tập tổng hợp cuối chương: Học sinh vận dụng được quy tắc ước lượng và làm tròn số thập phân.Tính được tỉ số và tỉ số phần trăm của hai đại lượng. Tính được giá trị phần trăm của một số cho trước và tính được một số biết giá trị phần trăm của số đó. Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn gắn với các phép tính về số thập phân, tỉ số và tỉ số phần trăm các phép toán về phân số, số thập phân, hai bài toán cơ bản của phân số. Tỉ số, tỉ số phần trăm, ước lượng và làm tròn số.

**2. Về năng lực:**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực giao tiếp toán học: HS phát biểu được khái niệm phân số, hai phân số bằng nhau, đọc, viết được số thập phân; phát biểu được các tính chất của các phép toán cộng, trừ, nhân, chia phân số, số thập phân.Phát biểu được quy ước làm tròn số.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học: thực hiện được các thao tác tư duy so sánh, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, … vận dụng các kiến thức trên để giải các bài tập về cộng, trừ, nhân, chia các phân số, số thập phân, so sánh phân số, hai bài toán cơ bản của phân số, tính được tỉ số, tỉ số phần trăm… giải một số bài tập có nội dung gắn với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, bảng nhóm.

**III. Tiến trình dạy học:**

**Tiết 1**:

**1.Hoạt động 1: Mở đầu** (10 phút)

**a) Mục tiêu:**

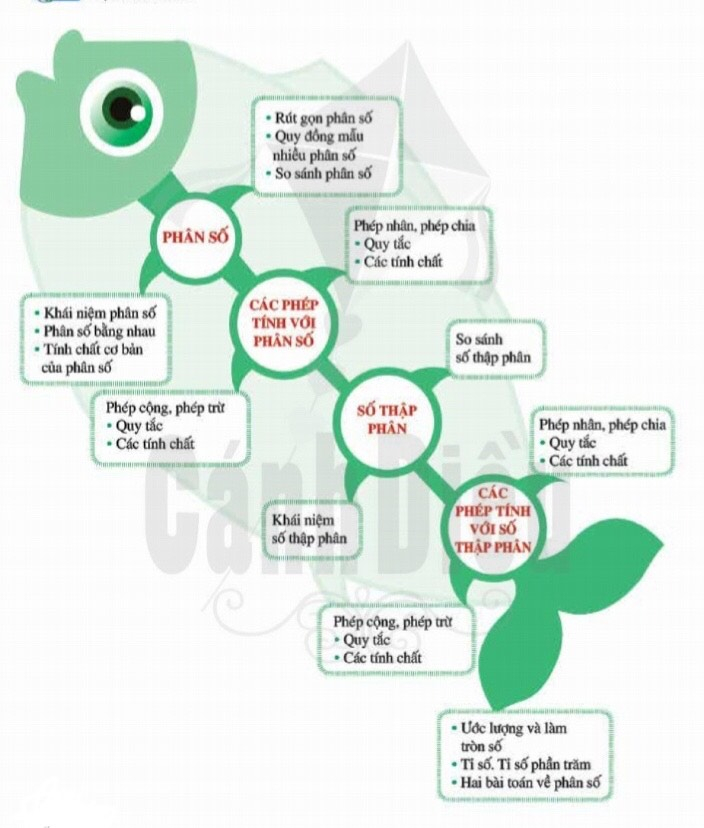
- Hệ thống lại kiến thức của chương V

**b) Nội dung:**

- Sơ đồ xương cá hệ thống kiến thức toàn bộ chương

**c) Sản phẩm:**

- HS vẽ được sơ đồ trên bảng nhóm



**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  GV yêu cầu học sinh hoạt động theo 4 nhóm:  - Tóm tắt lại toàn bộ kiến thức của chương bằng sơ đồ xương cá  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận nhóm.  - Hoàn thiện vẽ sơ đồ xương cá trên giấy A0  **\* Báo cáo, thảo luận**  - GV gọi đại diện các nhóm lên bảng thuyết trình .  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe, nhận xét.  - Các nhóm nhận xét bài chéo nhau  **\* Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét các câu trả lời của HS, chính xác hóa kiến thức.  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động nhóm, mức độ đạt được của sản phẩm nhóm, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS.  - GV chốt kiến thức treo bảng phụ: Sơ đồ xương cá hệ thống kiến thức chương V | **I. Hệ thống lí thuyết**  - Hệ thống lí thuyết bằng sơ đồ xương cá trên giấy A0 |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (không)**

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**(32 phút)

**a) Mục tiêu:** Học sinh vận dụng được quy tắc ước lượng và làm tròn số thập phân.Tính được tỉ số và tỉ số phần trăm của hai đại lượng. Tính được giá trị phần trăm của một số cho trước và tính được một số biết giá trị phần trăm của số đó. Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn gắn với các phép tính về số thập phân, tỉ số và tỉ số phần trăm .

**b) Nội dung:**

- Làm các bài tập từ bài 1, 2, 3, 4, 5, 6, 9 SGK trang 71, 72.

**c) Sản phẩm:**

- Lời giải các bài tập từ bài 1, 2, 3, 4, 5, 6, 9 SGK trang 71, 72.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài 1 SGK trang 71  - GV yêu cầu làm bài 1 SGK trang 71  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1**  - HS làm việc cá nhân thực hiện các yêu cầu trên.  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV làm mẫu chi tiết hơn nếu cần  **\* Báo cáo, thảo luận**  - GV yêu cầu 1 HS lên bảng trình bày.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | **II. Bài tập**  **Dạng 1: Sắp xếp phân số**  **Bài 1. SGK trang 71**  Các số viết theo thứ tự tăng dần: |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài 2 SGK trang 71  - GV yêu cầu làm bài 2 SGK trang 71  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2**  - HS làm việc cá nhân thực hiện các yêu cầu trên.  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV làm mẫu chi tiết hơn nếu cần  **\* Báo cáo, thảo luận**  - GV yêu cầu lần lượt 4 HS lên bảng trình bày.  - Các HS khác làm bài ra nháp  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS, lưu ý HS có thể trình bày ngắn gọn.  - GV đánh giá, nhận xét thái độ làm việc của các thành viên trong lớp học, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS. | **Dạng 2: Tính nhanh**  **Bài 2. SGK trang 71**          Giải |
| **\* GVgiao nhiệm vụ học tập 3:**  - Làm bài tập 3 SGK trang 71 theo cặp (3 phút).  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3:**  - HS đọc, tóm tắt đề bài và làm bài theo cặp.  - Hướng dẫn, hỗ trợ:  + Tính thu nhập của nhà bà Mai trong tháng 5  + Tính mức chi tiêu của nhà bà Mai trong tháng 5  + So sánh khoản tiền thu nhập và khoản tiền chi tiêu  **\* Báo cáo, thảo luận :**  - GV yêu cầu đại diện 2 nhóm có lời giải khác nhau lên bảng trình bày.  - Cả lớp quan sát, lắng nghe và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 4:**  - GV khẳng định kết quả đúng, cách làm tối ưu và đánh giá mức độ hoàn thành của HS | **Dạng 3: Dạng toán thực tế liên quan đến tỉ số phần trăm**  **Bài 3. SGK trang 71**  Vì thu nhập giảm nên thu nhập tháng 5 của gia đình bà Mai là:    (đồng)  Vì chi tiêu tăng  nên chi tiêu tháng 5 của gia đình bà Mai là:      (đồng)  Vậy gia đình nhà bà Mai còn thiếu số tiền là:  (đồng)  Vậy tháng 5 gia đình nhà mà Mai còn thiếu (VNĐ) |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 4:**  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm bàn (2 HS) bài 4 (SGK – 71).  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 4:**  - HS hoạt động nhóm bàn làm bài 4 trong SGK.  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV yêu cầu HS nhắc lại cách tìm giá trị phân số của một số cho trước.  Cách 1:  + Tìm số dân tăng thêm của nước ta sau 1 năm, 2 năm.  + Tìm dân số nước ta.  Cách 2:  + Tìm trực tiếp dân số nước ta sau 1 năm, 2 năm bằng cách:  (với SDBD: số dân ban đầu)  Chú ý: quy ước làm tròn số  **\* Báo cáo, thảo luận 4:**  - GV yêu cầu đại diện 2 nhóm hoàn thành nhanh nhất lên bảng trình bày và trả lời các câu hỏi phản biện.  - HS các nhóm quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu các câu hỏi phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 4:**  - GV chính xác hóa kết quả của bài 4.  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động nhóm, mức độ đạt được của sản phẩm nhóm, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS.  GV nhấn mạnh lại quy ước làm tròn số. | **Bài 4. SGK trang 71**  a) Sau 1 năm dân số của nước ta tăng thêm:  (người)  Sau 1 năm dân số nước ta:    (người)  b) Sau 2 năm dân số của nước ta tăng thêm:  (người)  Sau 1 năm dân số nước ta:  (người) |

**Hướng dẫn tự học ở nhà(3 phút)**

- Xem lại nội dung bài học, ôn lại các kiến thức trọng tâm của chương.

- Học thuộc các khái niệm phân số, sô thập phân. Ôn lại các tính chất, quy tắc, các phép toán về phân số, số thập phân,quy ước làm tròn số,tỉ số phần trăm

- Tìm hiểu trước nội dung các bài tập 4,5,6,7,8,9 ( SGK/trang 72)

**Tiết 2**:

**Hoạt động 3: Luyện tập** (tiếp) (32 phút)

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 5:**  - Phát biểu quy tắc tìm giá trị phân số của một số cho trước, tìm một số biết giá trị phân số của nó.  - Nêu cách tính giá sản phẩm sau khi được giảm giá.  - Hoạt động nhóm 4 làm bài tập 5, SGK trang 71và bài tập 6 SGK trang 71 sau (5 phút)  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm cặp đôi bài 5 (SGK – 71).  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 5:**  - HS hoạt động nhóm làm bài 5 trong SGK.  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV yêu cầu HS nhắc lại cách tìm một số khi biết giá trị một phân số của nó.  + Tìm phân số chỉ số trang còn lại sau ngày đọc thứ nhất.  + Tìm phân số chỉ số trang đọc trong thứ hai.  + Tìm phân số chỉ số trang còn lại sau 2 ngày đọc.  + Tìm tổng số trang ban đầu ta lấy 30 chia cho phân số chỉ số trang còn lại sau 2 ngày đọc.  **\* Báo cáo, thảo luận 5:**  - GV yêu cầu đại diện một nhóm hoàn thành nhanh nhất lên bảng trình bày và trả lời các câu hỏi phản biện.  - HS các nhóm quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu các câu hỏi phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 5:**  - GV chính xác hóa kết quả của bài 5.  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động nhóm, mức độ đạt được của sản phẩm nhóm, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS. | **Dạng 4: Hai bài toán cơ bản về phân số.**  \* Muốn tìm giá trị  của số a cho trước ta tính  \* Muốn tìm một số biết  của nó bằng a, ta tính  **Bài 5.SGK trang 71**  Hai ngày còn lại bạn Dũng phải đọc số phần trang sách là :  (tổng số trang)  Số phần trang sách bạn Dũng đọc trong ngày thứ hai là:  (tổng số trang)  Số phần trang sách ngày thứ 3 bạn Dũng đọc là :   (tổng số trang)  Như vậy, ngày thứ ba bạn Dũng đọc được tổng số trang tương ứng với 30 trang  Do đó, cuốn sách có số trang là:  (trang)  Vậy cuốn sách của bạn Dũng đọc có 120 trang. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 6:**  - GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân làm bài 6 (SGK – 71).  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 6:**  - HS hoạt động cá nhân làm bài 6 trong SGK.  - Hướng dẫn, hỗ trợ:  + Tìm diện tích phần lát gạch chiếm bao nhiêu phần diện tích vườn.  +Số tiền khi mua cỏ không được giảm giá (nguyên giá)  + Số tiền được giảm  => Số tiền phải bỏ ra để mua  **\* Báo cáo, thảo luận 6:**  - GV gọi HS lên bảng trình bày và trả lời các câu hỏi phản biện.  - HS khác quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu các câu hỏi phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 6:**  - GV chính xác hóa kết quả của bài 6.  - GV đánh giá, nhận xét thái độ làm việc của các thành viên trong lớp học, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS.  - GV: nhấn mạnh lại  + Cách tìm một số khi biết giá trị một phân số của nó.  + Cách tính giá tiền thực tế khi mua các sản phẩm được giảm giá. | **Bài 6. SGK trang 71**  Diện tích phần lát gạch chiếm số phần diện tích toàn bộ vườn là:  (diện tích vườn)  Mà diện tích phần lát gạch  a) Diện tích toàn bộ vườn là:    b) Diện tích trồng cỏ là:    c) Số tiền ông Ba dùng để mua  cỏ khi chưa giảm giá là:  (đồng)  Do khi mua cỏ được giảm giá  (số tiền mua bằng 95% giá trị ban đầu) nên số tiền ông Ba cần bỏ ra để mua cỏ là:  Cách 1:  (đồng)  Cách 2:  Số tiền được giảm khi mua cỏ là:  (đồng)  Số tiền ông Ba cần dùng để mua cỏ là:  (đồng) |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 7:**  - GV chiếu bài 9 HS hoạt động cá nhân bài 9 (SGK – 72) (cho rằng 1 HS ăn 1 suất).  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 7:**  - HS quan sát biểu đồ hình 3(bài 9/SGK – 72).  - Hướng dẫn, hỗ trợ:  a, b) Tính tổng số xôi của mà HS ăn ở hai cửa hàng trong mỗi ngày, chọn ra ngày có lượng HS ăn nhiều nhất, ít nhất.  c) Quan sát thấy số HS ăn nhiều nhất trong một ngày suất xôi. Do đó 2 của hàng chuẩn bị khoảng .  **\* Báo cáo, thảo luận 7:**  - GV yêu cầu HS đứng tại chỗ trả lời.  - HS khác lắng nghe, nhận xét và nêu các câu hỏi phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 7:**  - GV chính xác hóa kết quả của bài 9.  - GV đánh giá, nhận xét thái độ học tập của HS, mức độ đạt được của sản phẩm, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS. | **Dạng 5: “ Đọc” biểu đồ cho trước**  **Bài 9.SGK trang 72**  a) Số học sinh ăn xôi nhiều nhất trong một ngày là  học sinh.  b)Số học sinh ăn xôi ít nhất trong một ngày là  học sinh.  c) Trong tuần đó cửa hàng 2 bán nhiều hơn cửa hàng 1 là suất xôi.  d) Mỗi buổi sáng hai cửa hàng chuẩn bị khoảng suất xôi. |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng** (10 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Vận dụng các kiến thức đã học để giải một số bài tập thực tế.

- Giao nhiệm vụ tự học cho HS.

**b) Nội dung:**

- Giải quyết bài toán thực tiễn bài 7, bài 8 SGK trang 72

- Thực hiện nhiệm vụ tự học theo cá nhân.

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trên.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm bàn (2 HS) bài 7 (SGK – 72).  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS hoạt động nhóm bàn làm bài 7 trong SGK.  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV yêu cầu HS  a) Nhắc lại cách đổi từ độ  sang độ  b) Tìm cách viết công thức đổi từ độ sang độ  c) Đổi từ  sang  Với độ cao  thì nhiệt độ giảm đi là bao nhiêu => nhiệt độ nước sôi ở độ cao đó.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV yêu cầu các nhóm trao đổi bài làm, GV chiếu đáp án bài 6.  - HS các nhóm trao đổi phiếu, dựa vào đáp án chấm chéo nhau, nhận xét và nêu các câu hỏi phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV chính xác hóa kết quả của bài 7.  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động nhóm, mức độ đạt được của sản phẩm nhóm, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS. | **Dạng 6 : Bài toán thực tế liên quan đến các đơn vị đo lường.**  **Bài 7. SGK trang 72**  a) Nhiệt độ của nước sôi theo độ là:    b) Nhiệt độ của mặt đường theo độ là:    c) Đổi:    Vì cứ lên cao  giảm  nên  giảm  Điểm sôi của nước ở độ cao là: |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**  - GV chiếu bài 8: yêu cầu HS hoạt động cá nhânlàm bài dưới dạng điền khuyết:  Đổi: triệu tấn = … kg  a) Thể tích lượng dầu thô đã khai thác năm 2019 là:  ()  b) Đổi:  Số chuyến tàu tối thiểu để chở lượng dầu trên là:  (chuyến)  Giải thích tại sao số chuyến tối thiểu để chở lượng dầu trên là 117 chuyến?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS hoạt động nhóm bàn làm bài 8 trong SGK.  - Hướng dẫn, hỗ trợ:  + Đổi đơn vị phù hợp trước khi tính toán  Lưu ý: 1 tấn ;    + Công thức tính thể tích theo khối lượng và khối lượng riêng.  + Để tính số chuyến chở dầu ta làm thế nào?  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - GV yêu cầu đại diện 2 nhóm hoàn thành nhanh nhất lên bảng trình bày và trả lời các câu hỏi phản biện.  - HS các nhóm quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu các câu hỏi phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV chính xác hóa kết quả của bài 8.  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động của HS và kĩ năng diễn đạt trình bày của HS. | **Bài 8.SGK trang 72**  Đổi:  triệu tấn =  a) Thể tích của lượng dầu thô đã khai thác năm 2019 là:  ()  Đổi:  b) Số chuyến tàu tối thiểu để chở lượng dầu trên là:  (chuyến)  Vậy cần ít nhất số chuyến để chở lượng dầu là 117 chuyến. |

**GV giao nhiệm vụ 3: Yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ tự học theo cá nhân**(3 phút)

- Làm lại các bài tập đã làm trong tiết học.

- Ghi nhớ các kiến thức lí thuyết, công thức qua các bài trong chương.

- Làm bài tập sau:

**Bài 1**: Một người mang một rổ trứng đi bán. Sau khi bán  số trứng và quả thì còn lại  quả. Tính số trứng mang đi bán.

**Bài 2**: a) Tính khối lượng đường chứa trong  tấn sắn tươi biết rằng sắn tươi chứa đường.

b) Muốn có  đường thì phải dùng bao nhiêu kilogam sắn tươi?

- Chuẩn bị bài mới: Nghiên cứu bài hoạt động trải nghiệm: Chỉ số khối cơ thể (BMI)